

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**TRẦN THỊ HÀO**

**DẤU ẤN VĂN HÓA ỨNG DỤNG  
TRONG SÁNG TÁC CỦA HỒ ANH THÁI**

**Chuyên ngành: VĂN HỌC VIỆT NAM**  
**Mã số: 60.22.34**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ**  
**KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

**Đà Nẵng, Năm 2012**

Công trình được hoàn thành tại  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học: **TS. NGÔ MINH HIỀN**

Phản biện 1: **PGS.TS. NGUYỄN PHONG NAM**

Phản biện 2: **TS. NGUYỄN THÀNH**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sỹ Khoa học Xã hội và Nhân văn họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 02 tháng 6 năm 2012

*Có thể tìm luận văn tại:*

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

“Đất nước của những thần thoại và những lời tiên tri huyền diệu là một đất nước đầy những điều hấp dẫn và rất kì lạ” (Biêlinxki). Ấn Độ - xứ sở đã ươm nở những bông hoa rực rỡ đầu tiên của nền văn minh nhân loại. Sự lôi cuốn đặc biệt của Ấn Độ đối với nhân loại không chỉ ở sự hòa nhã, lễ độ, mộ đạo và hiền từ của con người nơi đây hay ở những tác phẩm văn học mang vẻ đẹp độc đáo, ẩn chứa những giá trị vô biên mà còn ở chính nền văn hóa thâm trầm, huyền bí mang đậm màu sắc tôn giáo, tâm linh.

Hồ Anh Thái không ngừng suy nghĩ, kiếm tìm và thể nghiệm mình trên lộ trình văn học. Tầm văn hóa sâu rộng đã giúp ông nhận ra được nét đặc sắc, riêng biệt của văn hóa dân tộc trong tương quan văn hóa chung. Không chỉ vọng về quá khứ, hoài niệm những giá trị truyền thống, khai thác những ẩn ngầm văn hóa dân tộc, Hồ Anh Thái còn tìm thấy trong môi trường văn hóa hiện tại những giá trị của nhiều nền văn hóa khác nhau trong đó có nền văn hóa Ấn Độ - nơi sản sinh những pho sử thi vĩ đại, vùng đất của nền văn hóa Phật giáo.

Nhà thơ Ấn Độ Rabindranath Tagore đã từng nói: “Có thể vượt qua thế giới lớn lao của loài người không phải bằng cách tự xóa mình đi, mà bằng cách mở rộng bản sắc của chính mình” [49, tr. 33]. Và Hồ Anh Thái, bằng sự “mở rộng bản sắc của chính mình” đã tạo cho riêng mình một phong cách nghệ thuật không lẫn với bất kì một nhà văn nào khác. Với tình yêu lớn dành cho Ấn Độ, ông viết đầu tiên là những truyện ngắn. Và những truyện ngắn đó (...) là “những mũi kim châm cứu Á Đông đã điểm trúng huyệt tính cách Ấn Độ, khiến họ đã nhìn thấy đúng cái bóng đang quẩn dưới chân mình” [52, tr. 52]. Sau đó là

những cuốn tiểu thuyết, tiêu biểu là *Đức Phật, nàng Savitri và tôi*. Qua những sáng tác viết về Ấn Độ, bước đầu Hồ Anh Thái giúp bạn đọc thâm nhập vào thế giới tinh thần và đời sống của người Ấn vẫn được coi là mảnh đất hấp dẫn nhưng không dễ khai phá.

Hiện nay, nghiên cứu tác phẩm văn học dưới giác độ văn hóa là một xu thế đang trở thành phổ biến. Nó không chỉ giúp phát hiện những giá trị của tác phẩm ở tầng sâu văn hóa mà còn giúp lý giải những vấn đề sáng tạo nghệ thuật của nhà văn. Chúng tôi chọn nghiên cứu đề tài: *Dấu ấn văn hóa Ấn Độ trong sáng tác của Hồ Anh Thái* để thấy được phần nào những nét đặc trưng của văn hóa Ấn, sức ám ảnh của nền văn hóa Ấn Độ đối với sự nghiệp sáng tác của ông. Từ đó phát hiện thêm những giá trị độc đáo trong tác phẩm Hồ Anh Thái, đồng thời góp phần khẳng định phong cách nghệ thuật độc đáo của nhà văn này.

### 2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

#### 2.1. Về tác phẩm của Hồ Anh Thái nói chung

Có các nghiên cứu nổi bật của các tác giả như: Nhà văn Ma Văn Kháng với bài viết *Cái mà văn chương còn thiếu*, Nguyễn Đăng Điệp với *Hồ Anh Thái, người mê chơi cấu trúc*, nhà nghiên cứu Vân Long với bài *Tự sự 265 ngày của Hồ Anh Thái*. Nhà nghiên cứu Vũ Bảo trong bài viết *11 ngưỡng cửa*, Phan Văn Tú với bài phê bình *Cõi người rung chuông tận thế - Nhìn từ vài con số thống kê*, Trần Duy Hiển với *Rung chuông cảnh tỉnh con người*, Phạm Chí Dũng với bài *Ám ảnh và dự cảm*.

#### 2.2. Về dấu ấn văn hóa trong sáng tác Hồ Anh Thái

Có các bài viết tiêu biểu như bài *Từ một giải thưởng không thành* đăng trên tạp chí *Ngày nay* (2004) của Hoài Nam, bài viết *Hồ Anh Thái - người mê chơi cấu trúc* của Nguyễn Đăng Điệp, Nguyễn

Anh Vũ với bài viết *Hơn cả sự thật*, bài nghiên cứu *Một cách khám phá mới qua Đức Phật, nàng Savitri và tôi*, của Huỳnh Như Hương Châu.

Hầu hết các nghiên cứu đều đánh giá cao giá trị liên văn hóa và ý nghĩa nhân văn, giá trị chân thực lớn lao, mới mẻ của tác phẩm Hồ Anh Thái. Tuy nhiên, chưa có công trình nghiên cứu nào tập trung nghiên cứu về “*Dấu ấn văn hóa Ấn Độ trong sáng tác của Hồ Anh Thái*” một cách có hệ thống. Do đó, chúng tôi chọn nghiên cứu đề tài “*Dấu ấn văn hóa Ấn Độ trong sáng tác của Hồ Anh Thái*”.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Dấu ấn văn hóa Ấn Độ trong sáng tác của Hồ Anh Thái biểu hiện trên qua các phương diện cơ bản như: thiên nhiên, cuộc sống, con người, biểu tượng văn hóa, nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôn ngữ và giọng điệu.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

Các sáng tác của Hồ Anh Thái, trong đó chúng tôi tập trung vào các tác phẩm in đậm dấu ấn văn hóa Ấn Độ, gồm: *Tiếng thở dài qua rừng Kim Tước* (NXB Hội nhà văn, Hà Nội - 2003), *Cõi người rung chuông tận thế* (NXB Đà Nẵng, Đà Nẵng - 2004), *Mười lẻ một đêm* (NXB Đà Nẵng, Đà Nẵng - 2006), *Đức Phật, nàng Savitri và tôi* (NXB Đà Nẵng - 2006), *Nói bằng lời của mình* (NXB Kim Đồng, Hà Nội - 2007).

### **4. Phương pháp nghiên cứu**

#### **4.1. Phương pháp hệ thống – cấu trúc.**

#### **4.2. Phương pháp phân tích – tổng hợp.**

#### **4.3. Phương pháp so sánh đối chiếu.**

#### **4.4. Các phương pháp hỗ trợ khác.**

### **5. Đóng góp của đề tài**

- Nghiên cứu một cách hệ thống các *Dấu ấn văn hóa Ấn Độ* nổi trội trong sáng tác Hồ Anh Thái, chỉ ra nét đặc sắc riêng trong sáng tác của Hồ Anh Thái. Qua đó, khẳng định vai trò của dấu ấn văn hóa Ấn Độ đối với sáng tác của nhà văn.

- Khẳng định sự thành công và những đóng góp của nhà văn đối với văn học Việt Nam đương đại.

### **6. Cấu trúc của đề tài**

Ngoài phần *Mở đầu*, *Kết luận*, *Tài liệu tham khảo*, *Nội dung* của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Hành trình sáng tạo của Hồ Anh Thái.

Chương 2: Dấu ấn văn hóa Ấn Độ trong sáng tác của Hồ Anh Thái nhìn từ nội dung.

Chương 3: Dấu ấn văn hóa Ấn Độ trong sáng tác của Hồ Anh Thái nhìn từ phương thức biểu hiện.

## Chương 1

### HÀNH TRÌNH SÁNG TẠO NGHỆ THUẬT CỦA HỒ ANH THÁI

#### 1.1. Văn hóa và mối quan hệ văn hóa - văn học

##### 1.1.1. Về khái niệm văn hóa

Văn hóa là một lĩnh vực rất rộng lớn, vô cùng phong phú và đa dạng, có mặt thấm sâu trong toàn bộ đời sống xã hội và đời sống con người, vì thế có rất nhiều định nghĩa, cách hiểu cũng như cách khai thác khác nhau về văn hóa.

Như vậy, văn hóa là một khái niệm “mở”, chứa đựng trong nó nhiều nội dung khác nhau. Để phù hợp với vấn đề nghiên cứu của mình, chúng tôi xác định “Văn hóa là một hệ thống những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo, tích lũy lưu trữ và phát triển qua quá trình hoạt động thực tiễn trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội của mình”. Một tác phẩm văn học có giá trị luôn chứa đựng bên trong những giá trị đích thực về chính nền văn hóa của quê hương đất nước ở một phương diện cụ thể nào đó. Nhưng sẽ là quá rộng nếu xem xét, tìm hiểu văn hóa như một đối tượng, do đó, luận văn chỉ chỉ ra *dấu ấn văn hóa*, tìm hiểu, khám phá văn xuôi Hồ Anh Thái.

##### 1.1.2. Mối quan hệ giữa văn hóa và văn học

Xác định mối quan hệ giữa văn hóa với văn học là một việc làm cần thiết để đánh giá được sự tác động, bổ sung lẫn nhau giữa hai lĩnh vực vốn có mối liên quan mật thiết này.

Nói đến vị trí của văn học trong văn hóa là nói đến hai mặt của một vấn đề. Thứ nhất, bản thân văn học là một bộ phận của văn hóa, nó chịu sự chi phối mang tính quyết định của văn hóa. Thứ hai, là nói đến tính đại diện cho văn hóa của văn học; sự tác động trở lại của văn học đối với văn hóa [15, tr. 100]. Về mối quan hệ của văn hóa và văn học, cần nhận thấy rằng đối với nước ta văn học là yếu tố trội của văn hóa. Vì vậy khi ta nói mối quan hệ giữa văn hóa và văn học cũng tức là nói về “mối quan hệ giữa cái tổng thể với cái bộ phận”. Có thể nói trong tổng thể văn hóa, văn học chỉ là nhánh nhưng lại có giá trị rất quan trọng. Nói tới văn hóa của một dân tộc không ai không nghĩ đến văn học, bởi văn học có một vị trí không thể thiếu trong mỗi nền văn hóa. Ngày nay trong viễn cảnh xây dựng một nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, vai trò sáng tạo văn hóa của văn học cần được nhìn nhận lại một cách thấu đáo. Văn học đi vào chiều sâu văn hóa phát triển không gì khác hơn là khái niệm phát triển phải trở thành tư tưởng chủ đạo trong văn chương hiện đại, với trí tuệ dân tộc được khơi sâu trong dòng chảy của bản chất một nền văn hóa đậm đà tính nhân văn. Vì vậy các tác giả khi sáng tác ngoài tài năng, tính chuyên nghiệp thì yếu tố tầm nhìn văn hóa và cốt cách văn hóa cần được nhìn nhận một cách hợp lý [58, tr. 28]. Đó chính là cơ sở để khẳng định sự tồn tại lâu dài của văn học với thời gian.

#### 1.2. Hồ Anh Thái – Cuộc bút phá sáng tạo trong nghệ thuật

##### 1.2.1. Một sức viết bền bỉ

Gần 30 năm lao động cật lực, dụng công và khắt khe, nhạy cảm trong sử dụng, tổ chức chất liệu văn học, ông đã cho ra đời hơn 30 tác phẩm gồm tiểu thuyết và truyện ngắn, trong đó có nhiều tác

phẩm được dịch ra tiếng nước ngoài. Đó là những con số đáng khâm phục và là niềm mơ ước của bất cứ nhà văn nào.

### **1.2.2. Những thể nghiệm mới mẻ, sáng tạo**

Sau ngót 30 năm sáng tác, tới bây giờ Hồ Anh Thái đã tạo nên một dòng chảy, đủ để lại ấn tượng khó phai trong lòng người đọc.

*Tiền Án Độ* với tiểu thuyết *Trong sương hồng hiện ra* là tác phẩm mang dấu ấn thử nghiệm cách tân rõ nhất, là ánh mắt trong sáng, tìm kiếm và hi vọng ở cuộc đời với những điều biết hay chưa biết qua những số phận, những cuộc đời mong manh đẹp, trong trẻo nhưng phẳng phất buồn, là sự ngó nghiêng nhìn vào cuộc đời với độ tin cậy của những ước mơ, khát vọng. Ở giai đoạn này, kênh giọng chủ đạo của văn xuôi Hồ Anh Thái là trữ tình đôn hậu.

*Án Độ* với những chùm truyện ngắn hài hước mà thâm trầm. Các tác phẩm trong thời kỳ này thể hiện một nhân sinh quan được chiếu rọi bởi những triết lý Phật giáo thông qua những số phận, mảnh đời tưởng như vô tình ngang qua, nhưng thực ra là cả một kiếp người với bao nỗi sâu cay, chứa đựng những suy tư về cuộc sống hiện đại mang đậm dấu ấn văn hóa Án Độ. Sự trong sáng mang dáng dấp thơ sinh đã ở lại sau lưng.

*Hậu Án Độ*, sáng tác của Hồ Anh Thái bước sang một giai đoạn mới, phong cách của Hồ Anh Thái định hình rõ nét trong sự phong phú của các cách biểu hiện. kỹ thuật văn xuôi, đặc biệt là tiếng cười trào lộng trong tác phẩm của nhà văn đạt đến độ chín muồi thuần thực.

## **1.3. Hồ Anh Thái - Nhân duyên với miền đất Phật**

### **1.3.1. Cơ hội và tình thân tiếp nhận văn hóa Án Độ**

Hồ Anh Thái nghiên cứu và làm việc ở Đại sứ quán Việt Nam tại Án Độ. Mảnh đất và con người xứ Án ngay lập tức đã thu hút ông. Ông đã gắn bó với đất nước này 6 năm với tư cách một nhà nghiên cứu văn hóa. Đây là một bước tiến rất quan trọng đối với sự nghiệp sáng tác văn chương của nhà văn.

Án Độ - xứ sở một nền văn minh nổi tiếng, quê hương của những trí tuệ lớn tầm nhân loại như Phật Thích Ca, Mahatma Gandhi, R. Tagore không chỉ là cơ hội mà còn là niềm thôi thúc từ bên trong. Hồ Anh Thái rất ngưỡng mộ nền văn minh Án Độ cổ đại, nơi sản sinh những pho sử thi vĩ đại, vùng đất của nền văn hóa Phật giáo. Ở đó, anh đã dành thời gian đi tới nhiều vùng đất, đặc biệt là những đền chùa nổi tiếng, rong ruổi khắp miền Bắc và Trung Án, những nơi thuộc Vương quốc phật cổ đại, đây là cuộc khám phá văn hóa Án Độ trong đời sống Án Độ, khám phá kiến trúc của tôn giáo này cùng những kinh điển Phật học. Sáu năm sống trên đất nước Án Độ, ông cho ra đời những chùm truyện ngắn độc đáo, hài hước mà thâm trầm về Án Độ

### **1.3.2. Quá trình trải nghiệm văn hóa Án Độ**

Trong một cuộc phỏng vấn với báo chí, Hồ Anh Thái đã trả lời rằng: Người làm báo chỉ cần đến một đất nước dăm bảy ngày, trở về kết hợp tài liệu có thể viết một bài dày dặn. Còn tôi, ở Án Độ năm thứ tư mới dám viết truyện ngắn đầu tiên, đó là *Người đứng một chân*, rồi *Người ẩn*".

Vốn là người làm văn hóa giỏi ngoại ngữ, lại đi nhiều, có vốn sống, Hồ Anh Thái rất dễ dàng tiếp cận đời sống để nhận ra giá trị cũng như hạn chế của nó trong bề sâu văn hóa. Ở nhà văn này luôn luôn có sự gặp gỡ giữa văn hóa dân tộc và văn hóa nhân loại. Bởi

vậy, đề tài Ấn Độ trong cách viết của ông vẫn rất gần gũi đối với bạn đọc Việt Nam và thế giới.

Có thể nói rằng, sáu năm sống, làm việc trên đất Ấn, Hồ Anh Thái đã quan sát kỹ, tìm hiểu sâu văn hóa Ấn Độ, ông thấy rằng văn hóa Ấn Độ gắn với cuộc sống, con người, tinh thần văn hóa và ông đã thể hiện cụ thể bằng sáng tác văn chương. Những sáng tác đó là sự kết tinh những triết lí, suy nghiệm về cuộc sống, con người trong văn chương.

## Chương 2

### ĐẤU ÁN VĂN HÓA ẤN ĐỘ TRONG SÁNG TÁC CỦA HỒ ANH THÁI NHÌN TỪ NỘI DUNG

#### 2.1. Thiên nhiên

##### 2.1.1. *Thế giới của uyên nguyên vĩnh hằng*

Thiên nhiên như một biểu tượng thể hiện suy tư của nhà văn về thẳm sâu tâm linh của con người hiện đại. Nó chứa đựng khát vọng cứu rỗi, đồng thời cũng thể hiện khả năng phục sinh luôn tiềm ẩn vô tận trong con người...

Thiên nhiên Ấn Độ với những trầm tích cả chiều sâu văn hoá đã hiện lên thật sinh động qua sáng tác Hồ Anh Thái. Một sông Hằng vĩ đại và linh thiêng, một rừng kim tước đang mùa hoa. Tất cả đã được Hồ Anh Thái tái hiện và tái tạo bằng tài năng và tình yêu cái đẹp, để thiên nhiên Ấn Độ hiện lên một cách mê hoặc trong những trang văn của mình.

Đáng chú ý là không gian thiên nhiên trong sáng tác Hồ Anh Thái dường như không đơn giản chỉ là thiên nhiên đẹp một cách tự nhiên vốn có mà là thiên nhiên đẹp do đã được con người hoá thân, sinh thành ra. Thiên nhiên vừa là không gian sản sinh con người, và con người đến lượt mình, lại bồi đắp và tôn vinh không gian ấy, làm cho nó trở nên linh thiêng và bất tử.

Bằng ngôn ngữ giàu gợi cảm, Hồ Anh Thái trong sáng tác của mình đã ghi lại cái thần thái, linh hồn của thiên nhiên, tạo vật. Đặc biệt là thiên nhiên nơi xứ sở Ấn Độ xa xôi. Thiên nhiên Ấn Độ mang trong mình nó tâm trạng của nhân vật như cũng biết ưu tư, suy ngẫm trước số phận của mỗi con người.

### **2.1.2. Thiên nhiên – nơi xoa dịu những thương tổn của tâm hồn con người**

Trong sáng tác của Hồ Anh Thái, thiên nhiên xuất hiện dù là thoáng qua, nhưng nó cũng đủ gây ấn tượng mạnh mẽ và gợi nhiều suy nghĩ.

Thiên nhiên được miêu tả đẹp đẽ với ý nghĩa thiên nhiên có thể nâng đỡ, thanh lọc con người và giàu ý nghĩa nhân sinh.

## **2.2. Cuộc sống**

### **2.2.1. Bề khổ của kiếp người**

Hồ Anh Thái đề văn của mình chung sống với những vấn đề nhạy cảm của xã hội. Một trong những vấn đề nhạy cảm ấy là: bi kịch của đời người. Hồ Anh Thái đã không ngần ngại mở xẻ bi kịch nhân sinh bằng cái nhìn chân thực nhất.

Hồ Anh Thái không ảo tưởng về cuộc sống, không quay lưng lại với nỗi đau con người, trái lại, nhà văn dám nhìn thẳng vào nỗi đau, nhức nhối bủa vây cõi người để gióng lên hồi chuông khẩn thiết về sự khô kiệt nhân tính đang có mặt khắp nơi. Điều này có thể thấy rất rõ trong *Tiếng thở dài qua rừng kim tước*, *Đức Phật, nàng Savitri* và *tôi*, *Đi khỏi thung lũng mới đến nhà*

Viết về số phận của những cô gái Ấn Độ dường như nhà văn Hồ Anh Thái có một sự trăn trở, sự thương cảm, day dứt khôn nguôi.

Trong sáng tác của mình, Hồ Anh Thái đã xây dựng nên thế giới những con người đã đi vào huyền thoại, những thân phận bất hạnh. Viết về bề khổ của kiếp người, đặc biệt là thân phận của phụ nữ Ấn Độ, Hồ Anh Thái đã đem đến cho độc giả một cảm giác: có một tiếng thở dài cứ hun hút luồn sâu vào trái tim người đọc một nỗi đau

không chịu đựng nổi và một câu hỏi không thể rời khỏi trí óc: có lẽ nào mọi chuyện lại vẫn tiếp tục như thế được chăng?

### **2.2.2. Thế giới của lạc thú và tội lỗi**

Nhân vật trong tiểu thuyết Hồ Anh Thái - những con người của cuộc sống hiện đại đều trượt dài theo dục vọng bản năng. Những chàng trai, cô gái trẻ tuổi tận hưởng đời sống dục vọng một cách trụy lạc điên cuồng đến mức tha hóa. Những tác phẩm như: *Cõi người rung chuông tận thế*, *Mười lẻ một đêm*, *Đức Phật nàng Savitri* và *tôi*, các nhân vật tự lột bỏ cái lớp vỏ bên ngoài để sống theo đời sống bản năng của mình.

Trong *Cõi người rung chuông tận thế*, Hồ Anh Thái đã xây dựng nên kiểu nhân vật đại diện cho bản năng thú tính. Cuộc sống thừa thãi vật chất cộng với sự cung chiều của gia đình đã làm cho những nhân vật này tha hóa, biến chất thành những kẻ ăn chơi sa đọa, sống ích kỉ, buông thả và độc ác, mất hết tính người.

Tình dục được đẩy lên ngang hàng tôn giáo. Tuy nhiên, con người sống không nên quá tham lam, không nên quá vội vàng và phải biết hướng cho mình một lý tưởng sống phù hợp, một tinh thần bao dung với con người để mang lại cho chính bản thân mình từng khoảnh khắc của giá trị cuộc sống.

## **2.3. Con người**

### **2.3.1. Sống trong ngập tràn cái xấu, cái ác**

Các tác phẩm của Hồ Anh Thái đã phản ánh một cách trung thực hơn những phức tạp, bộn bề của cuộc sống. Thế giới nhân vật cũng vì thế mà sinh động, phong phú, đa dạng và đậm chất người hơn.

Vấn đề Thiện - Ác vốn là mối quan tâm muôn thuở của loài người. Trong *Cõi người rung chuông tận thế*, Hồ Anh Thái đã nhìn thẳng vào sự thật, đã thấu triệt cái ác nằm sâu trong khuôn mặt với “ánh mắt đanh ác đã có sẵn” của một diễn viên nổi tiếng là anh chàng Cốc.

Theo dõi toàn bộ tác phẩm *Cõi người rung chuông tận thế*, ta thấy cách xử lí của tác giả đậm màu sắc Phật giáo. Có thể nói rằng, Phật giáo đã để lại dấu ấn khá đậm nét trong tác phẩm này. Hồ Anh Thái đã thông qua *Cõi người rung chuông tận thế* để nói lên những khát vọng của mình về lòng người, về tình yêu thương giữa con người với con người trong xã hội hiện đại đầy những phức tạp. Sự thù hận và cái ác làm cho con người sống trong nghi kỵ, cầm tù con người trong đời sống bản năng.

Văn học phương Đông gắn bó chặt chẽ với triết học Phật giáo. Học thuyết này đối trọng với Nho giáo nhưng lại khá dung hòa với tín ngưỡng gốc dân gian để tạo nên bản sắc văn hóa, văn học dân tộc Việt Nam.

Hồ Anh Thái là cây bút văn xuôi đương đại rất có duyên với đạo Phật. Phật giáo đã trở thành Tâm đạo soi chiếu cuộc đời và những bước đi trên hành trình sáng tạo nghệ thuật của ông.

### 2.3.2. “Không bao giờ quá muộn”

Để cái xấu hiện ra lẫn át cái tốt, Hồ Anh Thái chủ ý nhấn mạnh sự trỗi dậy của tính thiện trong lòng người. Tác giả đã xây dựng nhiều mẫu người hướng thiện thông qua kiểu nhân vật biết thức tỉnh lòng thiện trước cái ác, biết ăn năn hối cải để chuộc lại những điều ác mình đã làm, đã định làm. Sử dụng tính truyện của đạo Phật, Hồ Anh Thái đã thể hiện niềm tin của mình vào bản tính thiện của

con người thông qua chùm truyện ngắn: *Chuyện cuộc đời Đức Phật; Đến muộn; Kiếp người đi qua*.

Qua sáng tác của mình, nhà văn đã bày tỏ sự quan tâm đặc biệt về kiếp nhân sinh bằng cái nhìn của triết học Phật giáo. Ông đem đến những trang văn thấm đẫm triết lí, suy tư nhưng gần gũi với người đọc Việt Nam như *Chuyện cuộc đời Đức Phật, Kiếp người đi qua, Đến muộn*. Tính triết lí bàng bạc trên trang viết. Có thể xem nó là điểm sáng trong tác phẩm, thể hiện nhận thức, tư tưởng của nhà văn về cuộc đời. Các từ ngữ “bậc hiền triết”, “Đấng Giác Ngộ”, “trăm tư”, “suy tư” xuất hiện nhiều lần, đặc biệt từ “chân lí” xuất hiện 20 lần đã cho thấy, tính triết lí là một yếu tố cơ bản xuyên suốt mạch truyện.

Trong tác phẩm của mình, Hồ Anh Thái hướng con người đến lẽ sống cao thượng và tin tưởng vào sức mạnh của họ dựa trên nền tảng vững chắc của lòng nhân ái. Cái triết lí nhân quả của nhà Phật được nhà văn tái hiện một cách gần gũi với triết lí “ác giả, ác báo” của người Việt.

Hồ Anh Thái khuyên con người hướng đến cái thiện, từ bỏ cái ác, bởi: “Làm việc thiện bỏ điều ác không bao giờ quá muộn”, “quay đầu lại là tự khắc sẽ thấy được bến bờ”. Ông đã lý giải số phận con người bằng cái nhìn Phật giáo: kẻ gây ra cái ác không bị đẩy đến tận cùng. Họ vẫn còn cơ hội giác ngộ nếu trong họ vẫn còn sót lại chút thiên lương trong treo. Cuộc sống hiện ra trong văn Hồ Anh Thái không chỉ là cảm xúc của ông về mảnh đất và con người xứ Án mà đó còn là những suy nghĩ, những trăn trở về nó. Chính điều này đã góp phần làm trang viết của nhà văn có bề sâu trí tuệ, để người đọc cảm nhận sâu sắc thấm thía nhiều điều từ cuộc sống hôm nay.



### Chương 3

## DẤU ẤN VĂN HÓA ÁN ĐỘ TRONG SÁNG TÁC CỦA HỒ ANH THÁI NHÌN TỪ PHƯƠNG THỨC BIỂU HIỆN

### 3.1. Cách xây dựng nhân vật

#### 3.1.1. Xây dựng nhân vật qua miêu tả ngoại hình, diện mạo.

Trong sáng tác của mình, cụ thể là qua tập truyện *Nói bằng lời của mình* Hồ Anh Thái thường sử dụng thủ pháp miêu tả ngoại hình diện mạo nhân vật để thể hiện được cái hồn, tính cách cũng như dự báo về số phận của nhân vật.

Trong những câu chuyện viết về Ấn Độ, những nhân vật người Ấn thường được Hồ Anh Thái chú ý miêu tả đó là cặp mắt bởi vì cặp mắt là nơi ẩn chứa bao nhiêu u uẩn, sâu lắng, phản ánh thế giới tâm hồn sâu thẳm của người Ấn Độ. Bắt đầu từ những “cặp mắt biết nói” ấy, nhà văn đi vào khám phá đời sống bên trong của nhân vật, thường là chất chứa bao uẩn khúc của những số phận bất hạnh.

Miêu tả người Ấn, Hồ Anh Thái không đi vào đặc tả ngoại hình mà ông chỉ tập trung miêu tả đôi mắt, nhưng như thế cũng đã quá đủ để người đọc có thể hình dung ra số phận của mỗi nhân vật qua đôi mắt ấy. Chỉ bằng một vài đoạn ngắn, thậm chí chỉ một vài câu miêu tả cặp mắt nhân vật, tác giả đã dựng dậy một cách sống động ngoại hình nhân vật, qua đó thể hiện cả quan niệm, thái độ, sự đánh giá của mình về nhân vật đó. Điều này cho thấy một phong cách sáng tác rất sắc sảo, sắc sảo đến mức tinh quái của Hồ Anh Thái.

#### 3.1.2. Xây dựng nhân vật qua thế giới tâm linh

Đi sâu vào khai thác và chiếm lĩnh đời sống tâm linh cùng những trạng thái tâm lý, tinh thần đầy bí ẩn của con người chính là

điều mà văn học hiện đại rất quan tâm. Hồ Anh Thái đã đưa người đọc vào cõi tâm linh kỳ ảo, sâu thẳm của con người Ấn Độ, ở đó người ta có thể nhận ra nét tính cách điển hình của con người Ấn Độ.

Nhân vật hiện ra qua chiều sâu triết lý, chiều sâu tâm linh, chiều sâu của những nhận thức. Qua không gian đậm yếu tố thần linh, huyền bí.

Con người trong sáng tác Hồ Anh Thái là con người của cõi tâm linh huyền bí, là niềm tin thiêng liêng về sự hiện hữu của linh hồn người đã khuất (*Người Ấn*). yếu tố tâm linh tinh thần là một phần rất quan trọng tạo nên tính cách Ấn Độ. Điều đó tạo nên sự bí ẩn khó hiểu của người Ấn. Tái hiện thế giới tâm linh *Ấn* cũng là cách để Hồ Anh Thái chỉ những ra vấn đề mang tính văn hoá của người Ấn.

Thế giới tâm linh sâu thẳm của con người được Hồ Anh Thái tái hiện bằng quan niệm mới mẻ: đó là niềm tin. Niềm tin cho con người sức mạnh để chiến thắng. Niềm tin giúp con người có thể vượt qua những thử thách, cám dỗ. Nếu “chúng ta học được cách chế ngự nỗi đau đớn thì chắc chắn sẽ tìm ra con đường loại bỏ đau khổ nơi trần thế” [60, tr. 231].

Từ miêu tả cặp mắt đến khai thác thế giới tâm linh, có thể khẳng định Hồ Anh Thái là một nhà văn rất sắc sảo trong cảm nhận và diễn tả con người, đặc biệt là con người Ấn Độ. Hồ Anh Thái thực sự đã mê hoặc người đọc bằng phong cách văn chương trí tuệ và tinh tế của mình.

### 3.2. Biểu tượng nghệ thuật

#### 3.2.1. “Lửa”

Với tư cách là một nhà văn hóa, đi tìm hiểu về ăn hóa Ấn Độ Hồ Anh Thái đã đưa vào tác phẩm của mình hình ảnh ngọn lửa – làm nên nét đặc trưng riêng cho từng tác phẩm.

Đó là ngọn lửa thần thánh, ngọn lửa của niềm tin, niềm tin của Ravin (*Tiếng thở dài qua rừng kim tước*), sức chịu đựng và sự kiên trì phi thường của Ananda (*Người đứng một chân*) đều được bắt nguồn từ niềm tin mãnh liệt của họ đối với các thần thánh, lực lượng siêu nhiên. Ravi vì lời thề tình yêu với nàng Nilam xinh đẹp trước thần Kama và thần lửa Agni mà suốt 20 năm trời không xây dựng gia đình để đi tìm người yêu.

Lửa còn là sự giác ngộ, là sự hủy bỏ cái vỏ bọc bên ngoài để sống đúng với con người mình, sự giác ngộ của tướng cướp Angulimala (*Chuyện cuộc đời Đức Phật*). Sự giác ngộ của đứa con tội lỗi Ajatasatru- kẻ đã cướp ngôi và giết cha đẻ của mình (*Đến muộn*), hay sau này trong cuốn tiểu thuyết *Đức Phật, nàng Savi tri và tôi* chúng ta bắt gặp sự giác ngộ của chàng trai phong tình Yasa. Ngọn lửa của sự giác ngộ đã thức tỉnh họ sống một cuộc sống có ý nghĩa hơn, tốt đẹp hơn. Và đó cũng là bức thông điệp mà nhà văn muốn gửi đến bạn đọc ngày hôm nay.

Ngọn lửa là biểu trưng cho sự trừng phạt, nghiệp báo.

### 3.2.2. “Nữ đồng trinh”

Nàng Savitri là một biểu tượng vừa mang ý nghĩa nhân sinh phổ quát, vừa cô đọng hiểu biết phong phú, sâu rộng của nhà văn Hồ Anh Thái về văn hóa, lịch sử và tôn giáo Ấn Độ.

Nàng Savitri chứa đựng vẻ đẹp và sự quyến rũ của các nữ thần trong tôn giáo Ấn Độ. Sự tôn sùng của nền văn hóa Ấn Độ với nữ thần Savitri, một cách vô thức, thể hiện bản năng sống

mãnh liệt trong nền văn hóa dân tộc này. Điều đáng nói là, đam mê sống rất ráo và thành thực của nàng Savitri cũng là một trong muôn vàn biểu hiện của tính Phật.

Sự gặp gỡ giữa nàng Savitri trong nền văn hóa Ấn Độ với các nữ thần trong nền văn hóa nhân loại nói chung nói rộng thêm ý nghĩa của biểu tượng này, xóa đi khoảng cách giữa các nền văn hóa, trở thành một biểu tượng chung về sức sống và vẻ đẹp tự nhiên trong con người.

## 3.3. Ngôn ngữ và giọng điệu

### 3.3.1. Ngôn ngữ trần thuật chủ quan

Trong toàn bộ sáng tác của mình, Hồ Anh Thái vừa sử dụng kiểu trần thuật khách quan, vừa sử dụng kiểu trần thuật chủ quan. Tuy nhiên, kiểu trần thuật chủ quan vẫn được nhà văn này sử dụng nhiều hơn. Điều này thể hiện rõ trong cá tác phẩm như: *Mảnh vỡ của đàn ông*, *Đàn kiến*, *Người ẩn Đức Phật*, *nàng Savitri và tôi*.

Tóm lại, quan điểm trần thuật của Hồ Anh Thái là vừa kết hợp những phương thức trần thuật truyền thống vừa tìm tòi, sáng tạo những phương thức trần thuật mới.

### 3.3.2. Giọng triết lý

Có thể nói giọng điệu trong sáng tác của Hồ Anh Thái được thể hiện phong phú, đa dạng gồm: giọng hài hước, giọng điệu châm biếm, giọng giễu nhại, giọng triết lý...trong đó giọng triết lý là giọng điệu chủ đạo góp phần tạo nên thành công cho tác giả khi viết về những tác phẩm mang đậm dấu ấn văn hóa Ấn Độ.

Các tác phẩm như *Người ấn*, *Tiếng thở dài qua rừng kim tước*, *Chuyện cuộc đời Đức Phật*, *Đến muộn*, *Kiếp người đi qua*, *Thi nhân* Tính triết lý đã thể hiện rất sâu sắc.

Giọng triết lý của Hồ Anh Thái không chỉ thể hiện ở các sáng tác nêu trên mà chúng ta còn có thể bắt gặp giọng điệu ấy ở nhiều tập truyện, nhiều tiểu thuyết khác nữa. Ngay cả những sáng tác mà người cho là “đọc để xả stress” để cười thì cũng đậm tính triết lý như *Bốn lối vào nhà cười*, *Tự sự 265 ngày*, hay ở cuốn tiểu thuyết *Cõi người rung chuông tận thế*.

Qua hành trình tìm ra chân lý của Đức Phật trong tiểu thuyết *Đức Phật, nàng Savitri và tôi*, Hồ Anh Thái cũng đã tìm cho mình những chân lý rất riêng như về cảm giác vô minh.

## KẾT LUẬN

Phong cách viết cởi mở, phóng khoáng, gọi nhiều hơn kết của Hồ Anh Thái khi viết về đất nước Ấn Độ - mảnh đất không dễ gì khai phá đã tạo được sự lôi cuốn, hấp dẫn cho độc giả trong và ngoài nước. Dù là trong dòng chảy mơ mộng của cảm xúc về văn chương nghệ thuật, hay những lời bàn sắc sảo về chính trị theo dòng lịch sử, Hồ Anh Thái luôn cố gắng đưa ra những thông tin đa tầng và nhiều chiều về thiên nhiên, cuộc sống và con người xứ Ấn. Thêm nữa, những thông tin đó còn rất phong phú vì được chia sẻ bởi một người nghiên cứu văn hóa Ấn, một nhà ngoại giao, một nhà văn, hẳn nhiên, nhưng có lẽ trên tất cả là một tâm hồn yêu Ấn Độ, yêu đến nỗi biết rằng “cả một đại dương văn hóa khiến cho ta càng bơi càng không thấy bờ”, nhưng vẫn tự nguyện nhảy xuống.

Không ngừng tìm kiếm những giá trị văn hóa ở mọi góc ngách đời sống, Hồ Anh Thái đã thổi hồn cho những bình luận về văn hóa, tình yêu Ấn Độ, đem đến một cái nhìn nâng niu, trân trọng cái đẹp, gượng nhẹ với những mảnh sắc nhọn cửa lòng, suy tư, trầm trồ trước những số phận bất hạnh trong xã hội với niềm tin sâu sắc vào khả năng hướng thiện của con người, đặc biệt là những con người rơi vào tội cùng của cái xấu, cái ác. Cảm quan Phật giáo thấm đẫm trên từng trang văn của Hồ Anh Thái.

Trong thế giới nghệ thuật của Hồ Anh Thái, thiên nhiên Ấn Độ với những trầm tích văn hóa đã hiện lên thật sinh động. Đó là thứ thiên nhiên uyên nguyên vĩnh hằng, thiên nhiên có thể nâng đỡ, thanh lọc con người và giàu ý nghĩa nhân sinh. Những ngày trên đất Ấn Độ dường như Hồ Anh Thái có điều kiện hơn để thấy và nghĩ về bề khổ

của kiếp người, về những cái xấu, cái ác mà con người tạo dựng. Viết về bề khổ, về nỗi đau của con người phải sống trong ngập tràn cái xấu, cái ác bằng cái nhìn sắc sảo, trung thực, Hồ Anh Thái không viết với thái độ dửng dưng ngoài cuộc mà ông viết bằng cả tấm lòng tràn ngập tình thương. Có thể nói, trên hành trình tìm kiếm những giá trị nhân văn, Hồ Anh Thái đã đem theo chữ Tâm sưởi ấm những tâm hồn lạnh lẽo, không chỉ là những con người nơi xứ Ấn xa xôi mà với cả những con người trên đất nước Việt Nam.

Những phương thức nghệ thuật nổi bật đã được nhà văn vận dụng để hợp nên dòng chảy văn hoá Ấn Độ trong sáng tác của mình, đó là: xây dựng nhân vật, xây dựng một số biểu tượng văn hóa, ngôn ngữ trần thuật khách quan, giọng triết lý nghiêm trang, đôn hậu. Xây dựng nhân vật qua thế giới tâm linh, Hồ Anh Thái đưa người đọc vào cõi tâm linh kỳ ảo, sâu thẳm của con người Ấn Độ, ở đó độc giả có thể nhận ra nét tính cách điển hình của con người Ấn. Khám phá thế giới tâm linh với niềm tin bất diệt, Hồ Anh Thái khát khao một cái gì đó tốt đẹp cho con người và xã hội. Mọi cái có thể mất đi nhưng vẫn còn đó cái Chân, Thiện, Mĩ. Xây dựng các biểu tượng lửa, nữ Đồng trinh, Hồ Anh Thái đã tạo ra được một thế giới những hàm nghĩa sâu xa về thiên nhiên, lịch sử, dân tộc và con người xứ Ấn một cách sâu sắc. Đặc biệt là biểu tượng lửa, lửa được xem là vị thần trong văn hóa Ấn Độ, là tín ngưỡng của người Ấn. Ngọn lửa của niềm tin, lửa giác ngộ, lửa hủy diệt những cái xấu, cái ác, rửa sạch mọi tội lỗi của con người.

Giọng triết lý trong các sáng tác của Hồ Anh Thái thể hiện thái độ nghiêm túc trong cách nhìn, cách đánh giá và tấm lòng đôn hậu của ông đối với con người, cuộc sống trên mảnh đất Ấn Độ. Thông

qua những câu chuyện mắt còn của cuộc đời, những câu chuyện nhân tình thế thái đầy chua xót đắng cay, Hồ Anh Thái muốn rung tiếng chuông báo động trước sự xuống cấp của đạo đức bởi đây là một trong những nơi cho cái ác nương náu, gieo mầm. *Cõi người* chỉ có thể bình yên nếu cái ác, cái tội lỗi được thanh lọc, hóa giải. Nguyên lý Phật giáo đã được Hồ Anh Thái thể hiện thắm đẫm trên từng trang văn.

Quá trình lao động cật lực, không mệt mỏi, cùng vốn từ tiếng Việt phong phú, đa dạng, kiến thức, tài năng, tâm huyết sẵn có của Hồ Anh Thái đã đem đến cho văn đàn đương đại Việt Nam và thế giới những món ăn tinh thần quý giá. Hy vọng chặng đường kế tiếp, nhà văn sẽ cho ra đời nhiều hơn nữa những tác phẩm có giá trị góp phần đổi mới và xây dựng nền văn xuôi phong phú, đa dạng và chất lượng hơn.